

Bình Nhi nghẹn ngào:

- Biết nói gì với Đại nương bây giờ? Mấy năm nay được làm chị em với Đại nương, tôi hoàn toàn mãn nguyện, chỉ mong được làm chị em cho tới lúc già. Nào ngờ số tôi ngắn ngủi, nay bất hạnh gặp bệnh này mà chết thật đau xót biết bao. Sau khi tôi chết đi, hai đứa a hoàn không ai cai quản. Nhưng Nghênh Xuân là người của gia gia nên tất được sang hầu hạ Đại nương, còn Tú Xuân thì cũng ngoan hiền, xin Đại nương mở lòng cho nó ở lại hầu hạ, nếu không thì kiếm người nào tốt mà gả cho nó làm chồng một vợ một, khỏi để cho người ta chửi nó là đứa ở không chủ. Nhũ mẫu Như Ý cũng nhất định khóc lóc không chịu đi, vậy xin Đại nương thương tôi mà cho nó ở lại. Dù sao thì nó cũng nuôi nấng ca nhi bấy lâu, nó hiền lành khéo léo, nay mai Đại nương sanh hạ ca nhi hoặc tiểu thư thì để nó lại sẵn sóc.

Nguyệt nương gạt nước mắt đáp:

- Mình nói chuyện đây là nói hung được cát, nhưng Lục muội cứ yên lòng. Nghênh Xuân thì để nó về phòng tôi, còn Tú Xuân thì để về hầu hạ Nhị muội đây cũng được. Còn nhũ mẫu Như Ý thì nếu không muốn đi vì không nơi nương tựa, tôi sẽ gả cho một gia nhân nào trong nhà, cấp cho chỗ ở mà tiếp tục hầu hạ, chứ sau này chẳng biết tôi có con hay không có con, nên cũng không cần phải có nhũ mẫu trước.

Kiều Nhi ngồi bên cũng nói:

- Lục muội cứ yên tâm, tôi sẽ cho Tú Xuân về hầu hạ tôi, tôi sẽ quý mến nó như muội muội quý mến nó vậy. Mọi việc trong nhà này đều do hai chị em tôi đây mà thôi, điều đó thì muội muội đã biết rồi.

Bình Nhi gọi Như Ý cùng Nghênh Xuân, Tú Xuân ra lạy tạ Nguyệt nương và Kiêu Nhi. Nguyệt nương chỉ ngồi yên mà khóc.

Lát sau thì Ngọc Lâu, Tuyết Nga và Kim Liên cũng tới thăm. Bình Nhi cũng nói vài câu về tình chị em. Khi mọi người đã ra hết, chỉ còn một mình Nguyệt nương, Bình Nhi mới khóc nói:

- Đại nương nên gắng làm hài lòng gia gia để sống cùng gia gia tới lúc bạc đầu, đừng giống như tôi, để cho người ta ám hại.

Nguyệt nương chỉ gạt đầu khóc mà bảo:

- Muội muội cứ yên lòng, tôi nhớ rồi.

Câu nói chí tình của Bình Nhi khiến Nguyệt nương xúc động mà nhớ mãi.

Chị em đang than thở khóc lóc thì Cẩm Đông xuống báo là Phan đạo sĩ đã tới, và dặn a hoàn phải lo dọn dẹp sạch sẽ phòng ốc. Nguyệt nương bèn tự đứng ra đón dõc a hoàn xếp dọn các thứ, rồi sai chuẩn bị trà nước và đốt hương Bách Hợp Chân. Đám tiều thiếp nghe nói có Phan đạo sĩ tới, cũng kéo đến rồi cùng Nguyệt nương lui vào trong nhìn ra. Lát sau Tây Môn Khánh dẫn Phan đạo sĩ xuống. Phan đạo sĩ mặt mũi không giống người thường, đầu đội mũ Vân hà Ngũ nhạc, mình mặc đạo bào, lưng thắt dây tạp sắc, lưng đeo kiếm Cổ đồng, chân đi hài Nhị ma, tay cầm quạt Ngũ minh hàng quý. Mi rậm mọc dài sụp cả xuống mắt, râu tóc che kín cả má và miệng, tướng mạo đường đường, uy nghi lẫm lẫm. Tới gần phòng Bình Nhi, tự nhiên Phan đạo sĩ thối lui hai bước, dáng điệu như người giặt mình, sau đó đứng lại, gia nhân vén rèm lên. Tây Môn Khánh mời vào, đạo sĩ rút kiếm cầm tay bước xông xộc vào gần giường Bình Nhi rồi mới trở vào phòng khách, nơi đây đã thiết lập sẵn hương án. Tây Môn Khánh đích thân bước tới thắp hương cầu khấn. Phan đạo sĩ uống một ngụm rượu rồi phun ra làm phép gọi âm binh thần tướng. Phút chốc một trận cuồng phong ào tới, thắp thoáng ẩn hiện bóng dáng binh tướng trùng trùng. Phan đạo sĩ quát lên:

- Trong nhà họ Tây Môn có Ly thị bất an nên phải nhờ đến ta, thổ thần thổ công cùng bản gia lục thần hãy vì ta tra xét xem tà ma nào dám quấy nhiễu như vậy, rồi tức thời giam giữ lại cho ta, không được chậm trễ.

Lúc lâu sau, Phan đạo sĩ ngồi ngay gần hương án, rút lệnh bài ra, làm như dáng điệu của vị quan hạch hỏi tội nhân. Lát sau bước ra.

Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh hỏi đầu đuôi. Phan đạo sĩ lắc đầu bảo:

- Nương nương đây là do oan khiên tức thế chứ không phải do tà ma, do đó không thể bắt được vong hồn quấy phá.

Tây Môn Khánh lo lắng hỏi:

- Nếu vậy thì pháp quan có thể cũng giải được chăng ?

Phan đạo sĩ lắc đầu:

- Đã là oan gia trái chủ thì âm quan cũng không giúp đỡ gì được.

Đoạn lại hỏi:

- Nương nương năm nay niên kỷ bao nhiêu ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiểu thiếp năm nay hai mươi bảy tuổi.

Phan đạo sĩ bảo:

- Thôi được, để tôi cúng sao bản mệnh cho nương nương xem ngôi sao đó như thế nào.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Vậy thì chừng nào làm lễ, và cần dùng những thứ gì, xin pháp quan cho biết đầy đủ để chúng tôi lo.

Phan đạo sĩ đáp:

- Canh ba đêm nay tôi sẽ làm lễ, phải dùng vải vàng để quây quanh lễ đàn, dùng sinh thân đàn dầu mà trần, dùng ngũ cốc cốc thang mà tế, không dùng rượu, lại làm một ngọn đèn bản mệnh. Như vậy là không cần những vật dụng nào khác. Có điều là quan nhân phải trai giới, phủ phục trước lễ đàn để tôi tế. Gà chó trong nhà phải nhốt kỹ lại một nơi.

Tây Môn Khánh nhất nhất dặn lại gia nhân làm đúng theo lời, rồi đi tắm rửa trai giới, nằm chờ tại thư phòng. Bá Tước được mời lại để thù tiếp Phan đạo sĩ dùng tiệc chay.

Tối gần canh ba thì mọi chuyện đã chuẩn bị xong xuôi, lễ đàn cũng đã chỉnh tề. Phan đạo sĩ ngồi trên cao, trước mặt là ngọn đèn bản mệnh của Bình Nhi, hai bên là thanh long bạch hổ, chu tước huyền vũ, bên trên là tam đài hoa cái, xung quanh là thập nhị cung thần. Tây Môn Khánh phủ phục trước đàn, gia nhân bị đuổi hết ra, không một ai được lai vãng. Đèn nền thấp lên sáng trưng. Trên pháp tòa, Phan đạo sĩ xoa tóc cầm kiếm niệm thần chú, rồi bước mấy bước mà bắt quyết. Tự nhiên ngoài

trời dang trắng sáng bỗng tối tăm mù mịt cơn gió lạ nổi lên ba lần, rồi một luồng khí lạnh thổi vào, làm tắt phụt ngọn đèn bản mệnh của Bình Nhi. Trên pháp đàn, rõ ràng Phan đạo sĩ thấy một người mặc áo trắng dẫn hai người mặc áo xanh bước vào. Người áo trắng tay cầm một tờ giấy cuộn lại, để lên hương án, Phan đạo sĩ mở ra coi thì thấy đó là một văn kiện của âm phủ, có triện đóng dàng hoàng. Coi xong, Phan đạo sĩ lật đật bước xuống pháp đàn, gọi Tây Môn Khánh đứng dậy mà bảo:

- Xin quan nhân khởi thân, nương nương có tội với trời nên không thể cầu đảo gì được nữa. Đèn bản mệnh đã tắt, vô phương cứu chữa. Như vậy là nương nương chỉ còn sống trong một sớm một chiều mà thôi.

Tây Môn Khánh nghe xong cứ phủ phục, nước mắt lã chã, lát sau mới ngẩng lên nói:

- Dầu sao thì cũng xin pháp sư tận tình cứu cho.

Phan đạo sĩ lạnh lùng:

- Số mệnh đã như vậy, không cầu đảo cứu chữa gì được nữa.

Nói xong có ý cáo từ, nhưng Tây Môn Khánh khẩn khoản lưu giữ mà bảo:

- Bây giờ quá khuya rồi, để trời sáng pháp sư về cũng được.

Phan đạo sĩ nói:

- Không ở được thì đi, đó là lẽ tự nhiên, chẳng cần biết là khuya hay không.

Tây Môn Khánh thấy vậy cũng không dám ép, bèn sai lấy ba lạng bạc và một xấp vải để tạ ơn, nhưng Phan đạo sĩ nói:

- Bản đạo thi hành đạo trời, đã thế với trời là không ham tiền của thế gian nên không dám nhận.

Tây Môn Khánh vật nài mãi. Phan đạo sĩ mới sai hệ đồng nhận xấp vải, còn bạc thì trả lại. Lúc đứng dậy, Phan đạo sĩ dặn:

- Quan nhân không nên vào phòng người bệnh, e họa vào thân, lời tôi dặn, quan nhân phải thận trọng nghe theo mới được.

Nói xong vái chào, đem hệ đồng đi. Tây Môn Khánh định thân tiễn ra cổng nhưng không kịp, Phan đạo sĩ đã phất tay áo mà đi như gió cuốn.

Tây Môn Khánh quay vào sai gia nhân dọn dẹp lễ đàn, lòng buồn khổ vô cùng, rồi trở lên đại sảnh, chỉ nhìn Bá Tước mà rơi lệ. Bá Tước bảo:

- Người ta ai cũng có số mệnh, số mệnh đã định rồi thì không còn cách nào nữa, đại ca cũng chẳng nên quá bi thương.

Nhân lúc đó đã khoảng canh tư, Bá Tước bảo:

- Đại ca mệt nhọc, nên đi nghỉ thôi, tôi cũng về nhà, mai tôi sẽ lại đây sớm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để gia nhân nó cầm đèn đưa nhị ca về.

Đoạn quay lại sai Đại An lấy đèn đưa Bá Tước về.

Bá Tước về rồi, Tây Môn Khánh vào thư phòng, một mình một bóng nghĩ ngợi lung tung. Lát sau nghĩ rằng:

"Pháp sư dặn mình là không được vào phòng Bình Nhi, nhưng làm sao mình nhẫn tâm như vậy được. Dù có chết, mình cũng phải vào nói với nàng mấy câu sau cùng".

Một lúc sau, xuống phòng Bình Nhi. Tây Môn Khánh thấy nàng đang nằm thiêm thiếp quay mặt vào trong. Nghe biết Tây Môn Khánh tới, Bình Nhi trở mình, day mặt ra hỏi:

- Chàng ơi, sao chàng không vào đây với tôi? Đạo sĩ tế xong chưa? Có nói gì không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao đâu, nàng cứ yên lòng.

Bình Nhi bảo:

- Không phải, chàng nói dối tôi rồi, vừa này Tú Hư dẫn hai người lạ tới đây làm âm lên, bảo là tôi mời pháp sư tới để bắt hán, nhưng hán đã thừa tại âm ty, nhất định không chịu buông tha tôi, ngày mai sẽ tới bắt tôi. Nói xong hán tức giận bỏ đi.

Tây Môn Khánh nghe xong bật khóc mà bảo:

- Nàng ơi, tôi chỉ mong có nàng làm bạn cho tới bạc đầu, ngờ đâu nàng bỏ tôi đi sớm như vậy.

Nói xong phục xuống bên giường khóc ngất. Bình Nhi xúc động ôm lấy đầu Tây Môn Khánh mà khóc. Lát sau mới nức nở mà bảo:

- Chàng ơi, tôi cũng chỉ nguyện được sống bên chàng tới lúc

răng long đầu bạc, nhưng tôi không có phúc, bây giờ gần đất xa trời, tôi muốn nói với chàng vài câu. Gia đình này lớn, nhiều công việc, mà chàng lại một thân một mình, không ai giúp đỡ, cho nên phạm việc gì, cũng phải từ tốn thận trọng, không nên nóng nảy mà có hại. Đại nương là người tốt, sau này sẽ sinh con trai cho chàng. Bây giờ chàng đang làm quan, thì nên bớt đi ăn uống ở bên ngoài, nếu bắt buộc phải đi thì cũng nên về nhà sớm. Gia sự phức tạp, tôi còn sống thì lo giúp chàng, nay chết đi thì cũng có vài lời khuyên chàng, chứ còn ai thêm để tâm mà nói cho chàng hay.

Tây Môn Khánh nghe xong như dao đâm trong lòng, khóc mà nói:

- Nàng ơi, những điều nàng vừa nói, tôi xin ghi nhớ, nàng đừng quá lo âu cho tôi. Tây Môn Khánh này bạc phúc, không cùng nàng được làm vợ chồng cho đến lúc trọn đời, thật là trời giết tôi vậy.

Bình Nhi lại nói tới chuyện Nghênh Xuân, đoạn nói thêm:

- Tôi cũng đã thừa với Đại nương rồi. Tôi chết thì để Nghênh Xuân hầu hạ Đại nương, còn Tú Xuân thì Nhị nương đã gia ơn cho nó được hầu hạ rồi. Nhị nương hiện cũng thiếu người sai bảo, thôi để Tú Xuân nó về hầu hạ cũng được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng cứ yên tâm, nàng có mệnh hệ nào thì trong nhà này không ai dám xua đuổi những gia nhân a hoàn từng hầu hạ nàng đâu. Đến ngay cả nhũ mẫu cũng nên giữ lại, để tôi bảo nó coi sóc bàn thờ cho nàng.

Bình Nhi nói:

- Việc gì mà phải lập ban thờ, rước thần chủ của tôi về năm ba ngày rồi cho hỏa thiêu linh vị là được rồi.

Tây Môn Khánh nói ngay:

- Sao nàng lại nói vậy, Tây Môn Khánh này còn sống ngày nào thì còn lo thờ phụng nàng ngày đó.

Nói vài ba câu chuyện nữa, Bình Nhi bảo:

- Thôi, chàng đi ngủ đi, khuya quá rồi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi không ngủ đâu, tôi ở đây với nàng.

Bình Nhi bảo:

- Tôi chưa chết sớm đâu, vả lại nơi này ô uế, chàng ở lại không tiện.

Tây Môn Khánh bất đắc dĩ phải trở về phòng Nguyệt nương sau khi đã dặn a hoàn coi sóc Bình Nhi cẩn thận.

Tây Môn Khánh trò chuyện với Nguyệt nương vài câu rồi nói:

- Vừa rồi, tôi có tới thăm Bình Nhi, thấy nói năng tỉnh táo lắm, biết đâu trời thương mà để sống.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng thật không biết gì cả, mắt thì lạc cả tinh thần, môi thì khô tím đi như vậy mà còn hy vọng nổi gì, tôi cho là chỉ còn trong sớm chiều mà thôi. Còn chuyện nói năng tỉnh táo, tức là đã gần tới lúc rồi đó.

Tây Môn Khánh ngậm ngùi bảo:

- Bình Nhi về nhà này mấy năm, người trên kẻ dưới, chẳng làm mất lòng một ai, thật là người tốt vô cùng, vậy mà...

Nói tới đó lại nghẹn ngào mà khóc. Nguyệt nương cũng xúc động, nước mắt lăn chã tuôn rơi.

Trong khi đó, Bình Nhi hỏi gia nhân:

- Bây giờ là canh mấy rồi?

Nghênh Xuân đáp:

- Gà chưa gáy, chắc chỉ mới quá canh tư.

Bình Nhi bảo Nghênh Xuân đắp chăn cho mình rồi cho đi ngủ. Vương sư bà cùng đám gia nhân cũng đi ngủ.

Nghênh Xuân thì ngồi dựa ngay chân giường Bình Nhi mà chợp mắt. Đang lúc mơ màng thì thấy Bình Nhi tụt xuống giường, lay vai Nghênh Xuân mà bảo:

- Các người ở lại coi nhà nhé, ta đi đây.

Nghênh Xuân hoảng hốt đứng dậy, thì giật mình tỉnh mộng, vội tới bên giường, đưa tay lên mũi Bình Nhi, thì thấy hơi thở không còn nữa. Ngọn đèn trên bàn vẫn leo lét cháy.

Thương thay cho Bình Nhi, một người tuyệt sắc giai nhân, mà cuộc đời ngậm lại chỉ như giấc mộng.

Nghênh Xuân kêu khóc rầm rĩ, đánh thức mọi người dậy, rồi kêu đèn to lên, đem tới gần giường coi kỹ, thì thấy Bình Nhi quả đã ra người thiên cổ; mặt giường, huyết ra lênh láng từng vũng.

Đám a hoàn vừa kêu khóc vừa chạy vào phòng Nguyệt nương báo hung tin. Tây Môn Khánh và Nguyệt nương lật đật chạy xuống, kéo tấm chăn phủ mặt ra, thấy nét mặt Bình Nhi vẫn bình thản như lúc còn sống, hơi thở đã dứt nhưng thân thể vẫn còn hơi âm ấm. Tây Môn Khánh xúc động khôn cùng, ôm lấy đầu Bình Nhi mà khóc:

- Nàng ơi, con người nhân nghĩa, nhiều tính tốt mà chết như thế này sao? Nàng bỏ tôi mà đi tức là giết tôi rồi, nàng có biết không? Tôi chắc cũng không sống lâu được đâu.

Nói xong lại vật mình than khóc. Nguyệt nương cũng khóc nức nở mà không nói được lời nào. Ngay sau đó, Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Kim Liên cùng gia nhân đầy tớ lớn nhỏ trong nhà cũng kéo đến khóc lóc, tiếng khóc vang động cả một vùng. Nguyệt nương bảo:

- Không biết Lục muội đi vào giờ nào, sao không mặc áo cho tử tế.

Ngọc Lâu sờ vào người Bình Nhi rồi nói:

- Người hãy còn âm ấm, mới đi đây thôi. Lúc này mình không thay xiêm áo sạch cho Lục muội thì còn đợi gì nữa.

Trong khi đó Tây Môn Khánh cứ gục lên người Bình Nhi mà khóc:

- Nàng ơi, nàng ở với tôi trong vòng ba năm, chẳng mất lòng ai bao giờ, nay nàng đi thật là trời hại tôi, mà cũng là tôi đã hại nàng.

Nguyệt nương thấy vậy hơi phật ý bảo:

- Người ta đã chết rồi, chàng chỉ nên khóc vài tiếng là đủ, không nên ôm ấp như thế, e tử khí lây vào người không tốt. Người ta ai cũng có số, làm sao giữ lại được.

Đoạn quay sang bảo Kiều Nhi và Ngọc Lâu:

- Hai muội muội lấy chìa khóa mở tủ chọn ít xiêm áo mới ra để thay cho Lục muội.

Lại bảo Kim Liên:

- Còn tôi với Ngũ muội thì chải lại dầu óc cho Lục muội.

Tây Môn Khánh ngẩng dậy bảo Nguyệt nương:

- Chọn những xiêm áo nào ngày thường Bình Nhi thích nhất, thì lấy ra mà thay.

Nguyệt nương bảo Kiều Nhi và Ngọc Lâu.

- Vậy thì lấy cái áo mới may bằng gấm đại hồng và cái quần bằng gấm màu liễu lục, cùng với bộ quần áo do Kiều thân gia tặng cho Lục muội lúc trước, lại lấy thêm cả cái áo đoạn bạch và cái quần lụa hoàng yến, mới may nữa.

Nghênh Xuân cầm đèn, Ngọc Lâu cầm chìa khóa, cùng Kiều Nhi mở rương tìm ba bộ quần áo cho Bình Nhi. Kiều Nhi ôm tất cả tới giường Bình Nhi. Nguyệt nương coi qua rồi tiếp tục cùng Kim Liên chải đầu, dùng trâm vàng cài tóc cho Bình Nhi. Kiều Nhi hỏi:

- Còn hài thì dùng hài gì ?

Kim Liên nói:

- Thường ngày Lục thư vẫn thích đôi hài đại hồng gót cao, đôi đó Lục thư mới chỉ mang được có hai lần. Nên lấy ra đi cho Lục thư.

Nguyệt nương bảo:

- Không được đâu, đôi đó mang xuống âm ty làm sao được. lấy đôi hài tím đế bằng cho dễ đi.

Kiều Nhi vội bảo Nghênh Xuân lấy ra. Mọi người xúm nhau mà lo cho Bình Nhi, chỉ lát sau thì dầu tóc quần áo cho Bình Nhi đã chỉnh tề.

Tây Môn Khánh sai gia nhân dọn dẹp đại sảnh, rồi cho đem thi hài Bình Nhi lên, đặt ở giữa, trước có hương án, gia nhân đứng hầu hai bên để thấp hương.

Đại An cũng được sai đi mời Từ tiên sinh tới coi ngày giờ đất cát.

Nguyệt nương sai quét dọn tòa nhà Bình Nhi ở rồi cho khóa hết các cửa lại, chỉ dành một phòng nhỏ để gia nhân ở đó coi nhà. Phùng lão cùng nhũ mẫu và hai a hoàn thấy chủ đã chết thì cứ vật mình lăn khóc thảm thiết, khóc tới tất cả tiếng, khò

ra nước mắt, chỉ thấy miệng há ra mà không nghe thấy tiếng gì. Vương sư bà thì luôn miệng tụng kinh cho Bình Nhi, từ kinh **Mạt Đa tâm**, kinh **Được sư**, tới kinh **Giải quan**, kinh **Lăng Nghiêm**. Trong khi đó, Tây Môn Khánh cứ dăm vào ngực mình, rồi lại ôm lấy thi hài Bình Nhi mà khóc đến khan tiếng trên đại sảnh.

Gà gáy sáng thì Từ tiên sinh tới, lễ rồi nói với Tây Môn Khánh:

- Xin thành kính phân ưu cùng lão gia, phu nhân đi vào lúc nào ?

Tây Môn Khánh gạt lệ đáp:

- Giờ giấc thì không rõ lắm, lúc tôi đi ngủ thì khoảng canh tư. Sau đó thì gia nhân a hoàn cũng mệt mỗi ngủ thiếp đi, thanh thủ không biết chắc tiểu thiếp tôi đi vào giờ nào.

Từ tiên sinh bảo:

- Không sao, để tôi coi.

Nói xong bước tới gần thi hài Bình Nhi, lật mặt vạch mắt coi, rồi quay ra nói:

- Như vậy là phu nhân đây đi vào lúc canh năm hai khắc.

Tây Môn Khánh sai lấy giấy bút ra. Từ tiên sinh viết rằng: **Cổ Cẩm Y Tây Môn Phu nhân chi tang. Phu nhân họ Lý, sinh giờ Ngọ ngày rằm tháng giêng, năm Tân Mùi, mất giờ Sửu ngày mười bảy, tháng chín năm Đinh Dậu**.

Đoạn ngắt lên nói:

- Hôm nay là ngày Bính Tý, tháng Mậu Tuất, như vậy là **phạm** vào Thiên địa vãng vong, trong nhà nên tránh tiếng khóc, **như vậy** sau đám tang, trong nhà mới không bị tai ương. Trong lúc tam liệm thì kỵ những người tuổi long, hổ, kê, xà.

Nguyệt nương lại bảo Đại An nhờ Từ tiên sinh coi sách xem Bình Nhi sẽ đi về đâu. Từ tiên sinh mở sách ra coi rồi bảo:

- Chết vào giờ Sửu, ngày Bính Tý, thế này là ứng vào **Bảo Bình cung**. Kiếp trước là con trai của nhà họ Vương ở Tân Châu, có đánh chết một con dê cái đang có mang. Nay sinh làm con gái nhưng thuộc tuổi Mùi, tuy lấy được chồng quý nhân, nhưng luôn luôn bệnh tật, sinh con thì yếu vong, rồi vì buồn

giận mà chết. Nay chết đi thì chín ngày sau sẽ dẫu thai làm con gái nhà họ Viên ở phủ Khai Phong, nhà nghèo khó gian nan, đến năm mười hai tuổi thì được gả bán cho một phú ông, được hưởng sung sướng, thọ bốn mươi hai tuổi.

Nguyệt nương và đám tiểu thiếp nghe xong đều than thở không thôi. Tây Môn Khánh lại nhờ xem ngày giờ an táng. Từ tiên sinh hỏi:

- Lão gia định quàn tại nhà bao lâu ?

Tây Môn Khánh khóc mà đáp:

- Tôi không nỡ chôn ngay, có lẽ cũng phải quàn tại nhà năm bảy ngày.

Từ tiên sinh mở sách coi rồi bảo:

- Lão gia yên tâm, có thể quàn tại nhà lâu được. Giờ Ngọ ngày mồng tám tháng mười, giờ Mùi thì an táng. Có vậy thì mới không phạm vào người nào trong gia đình.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngày mười hai đưa đám cũng được.

Từ tiên sinh lại viết giấy để phủ lên người cho Bình Nhi, rồi trở ra nói:

- Giờ Thìn ngày mười chín thì cho tắm liệm.

Đoạn cáo tử mà về. Lúc đó trời đã sáng rõ. Tây Môn Khánh tiễn Từ tiên sinh, rồi trở vào sai Đại An cưới lư ra ngoại thành báo tin cho Hoa Đại cữu, đồng thời phân phối gia nhân, sai báo tin cho các thân bằng quyến thuộc biết. Sau đó lại sai gia nhân ra nha môn thưa với Hạ Đề hình xin nghỉ, lại sai ra tiệm vải lụa ở đường Sư Tử lấy về hai chục xấp lụa trắng để may tang phục cho mọi người trong nhà. Phó may họ Triệu và nhiều thợ may khác được gọi tới để may cất cấp kỳ. Lại bỏ ra một trăm lạng, sai Bôn Tứ ra ngoại thành mua lụa quý để tắm liệm.

Tây Môn Khánh nhớ tới Bình Nhi, từ nét mày khuôn mặt, chẳng muốn xa rời, chợt nghĩ ra một chuyện liền cho gọi Lai Bảo tới hỏi:

- Ở đâu có họa sĩ tài ba thì mời lại đây để vẽ cho Lục nương một bức truyền thần. Ta quên mất đấy.

Lai Bảo nói:

- Lúc trước có Hàn tiên sinh, truyền thần rất giỏi, Hàn tiên sinh nguyên là Họa sĩ trong điện Tuyên Hòa, nhưng nay bị cách chức nằm nhà.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì người biết Hàn tiên sinh ở đâu, mời lại đây ngay cho ta.

Lai Bảo vâng lời đi ngay.

Tây Môn Khánh sau nhiều ngày lo lắng, nhiều đêm mất ngủ, nay Bình Nhi chết lại thương tâm xúc cảm nên tinh thần rối loạn, gất gông âm ỉ, đánh mắng gia nhân, rồi lại quay vào ôm lấy thi hài Bình Nhi mà khóc. Đại An đứng bên, cũng im lặng mà khóc. Nguyệt nương bần rộ chỉ huy đám tiểu thiếp và gia nhân lo việc, thấy Tây Môn Khánh quá bi cảm, quên cả uống trà buổi sáng, khóc đến khan cả tiếng, bèn tới bảo:

- Chàng việc gì phải quá bi thương như vậy, người chết đã chết rồi, khóc mấy cũng không sống lại được. Suốt mấy đêm nay chàng không ngủ, đầu không chải, mặt không rửa, cơm nước không uống không ăn, đến sắt đá cũng không chịu nổi đừng nói là người. Bây giờ chàng nên rửa mặt, chải đầu rồi ăn uống cái gì cho khỏe thì mới lo việc được, chứ chàng mà ốm đau nằm một chỗ rồi công việc đây biết làm sao ?

Ngọc Lâu hỏi:

- Thì ra gia gia này giờ vẫn chưa rửa mặt sao ?

Nguyệt nương đáp:

- Rửa đầu mà rửa, hồi này tôi có cho chuẩn bị nước và khăn sẵn sàng, rồi sai gia nhân ra mời vào rửa mặt, nhưng gia gia đập cho tên gia nhân một cái nên thân, có đứa nào dám ra mời nữa đâu.

Kim Liên cũng nhân đó nói:

- Hồi này tôi cũng có khuyên gia gia là dẫu sao thì Lục nương cũng đã đi rồi, gia gia nên rửa mặt chải đầu, ăn cái gì cho khỏe rồi lo việc vậy mà gia gia mắng chửi tôi là dâm phụ này, dâm phụ kia, bảo là không liên can gì đến tôi, lại còn kết tội tôi làm cho Lục nương buồn giận mà chết nữa chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Thương thì để trong lòng, việc gì mà phải âm ỉ lên như thế. Người chết đã chết rồi, vậy mà chẳng sợ tử khí, cứ ôm ấp, kê má kê môi mà khóc gọi như thế bao giờ không cơ chứ.

Mọi người đang nói chuyện thì Kính Tế ôm mấy xấp lụa Thủy quang vào thưa:

- Gia gia nói là Đại nương dùng lụa này để may khăn tay cho mọi người trong nhà, còn thưa thì để may quần áo cho các nương nương.

Nguyệt nương sai a hoàn nhận lụa rồi bảo:

- Người ra thưa với gia gia là sáng đã lâu rồi, gia gia nên rửa mặt chải đầu rồi ăn sáng cho khỏe.

Kính Tế đáp:

- Con không dám đâu, hồi nãy có một tên gia nhân ra mời gia gia vào ăn sáng, bị gia gia đá cho một đá gần chết, bây giờ con ra chộc giận làm gì.

Nguyệt nương bảo:

- Người không dám để ta sai người khác vậy.

Lát sau, Nguyệt nương cho gọi Đại An vào bảo:

- Gần trưa rồi mà gia gia người chỉ mãi khóc, quên cả ăn uống, vậy người đem đồ ăn lên, rồi mời Ôn tiên sinh tới cùng ăn, thù tiếp cho gia gia.

Đại An đáp:

- Tôi đã nhờ người mời Tạ đại gia và Ứng nhị gia tới rồi, lát nữa Đại nương cho đem đồ ăn ra, có hai người đó khuyên giải thì thế nào gia gia cũng ăn.

Nguyệt nương bảo:

- Thằng khốn, đến chúng tao đây mà còn chưa biết gia gia ăn lúc nào, mà làm sao biết là có hai người đó thì gia gia chịu ăn?

Đại An đáp:

- Đại nương không biết, Tạ đại gia và Ứng nhị gia là hai bạn thân của gia gia, nói gì gia gia cũng nghe, nay hai người đó chỉ nói vài câu là gia gia chịu ăn uống ngay, hai người đó nói một hồi là gia gia vui vẻ tươi cười ngay cho mà xem.

Trong này đang nói chuyện thì Ứng, Tạ hai người đã tới đại sảnh, phục lạy trước hương án mà khóc rằng:

- Tẩu tẩu là người nhân nghĩa vậy mà bị Kim Liên ám hại, làm cho buồn giận mà chết, chúng tôi thật đau khổ vô cùng.

Hai người khóc than kể lể một hồi thì Tây Môn Khánh mới vào thư phòng cạnh đại sảnh, trò chuyện với Ôn tú tài. Bá Tước hỏi:

- Tẩu tẩu quy tiên vào giờ nào vậy?

Tây Môn Khánh thổn thức:

- Giờ Sửu.

Bá Tước nói:

- Tôi về tới nhà thì cũng quá canh tư, tiện nội hỏi thăm, tôi nói là nhờ âm đức, tẩu tẩu cũng có thể qua khỏi. Nào ngờ vừa đặt mình xuống, mới chợp mắt đã nằm mộng thấy đại ca sai gia nhân đến mời tôi, bảo là tới ăn tiệc mừng thăng quan. Tôi tới thì thấy đại ca mặc áo đại hồng, rút trong tay áo ra hai cây trâm vàng cho tôi coi rồi bảo: "Một cây gãy rồi". Tôi tỉnh dậy, biết là có điềm dữ, cứ trần trọc không yên. Tiện nội thấy vậy liền hỏi tôi, tôi đáp: "Nàng không biết đâu, để sáng ra xem sao đã". Vừa sáng thì có thằng Kỳ Đồng tới gọi tôi ngay, quả nhiên là tẩu tẩu không còn.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đêm qua tôi cũng nằm mộng y như nhị ca vậy. Tôi mộng thấy Địch gia ở Đông Kinh tặng sáu cây trâm quý, trong đó có một cây gãy, tôi bảo: "Thật tiếc quá". Tỉnh dậy, tôi cũng nói lại ngay với tiện nội. Đúng lúc đó thì nghe tin Lục nương tôi đã từ trần. Thật là trời không thương tôi bắt tôi phải khổ. Tôi làm tội tình gì mà trời lại đoạt mất người yêu quý nhất đời của tôi. Thật là trời giết tôi đi còn hơn. Mới đây đã mất đứa con trai, bây giờ lại mất thiếp quý, thật không hiểu tôi còn sống làm gì. Tiên bạc chức tước có dùng được gì đâu.

Bá Tước bảo:

- Đại ca nói vậy là sai rồi, tẩu tẩu làm bạn với đại ca bấy lâu, nay nhất đán quy tiên, lẽ nào không thương không tiếc, nhưng đại ca cũng không nên quá bi cảm mà hại đến sức khỏe. Đại ca lại còn các tẩu tẩu khác, đại ca là cây tùng cho các tẩu tẩu nương tựa, phải giữ mình mới được. Nay đại ca có thương

tiếc tẩu tẩu thì nên mời tăng sĩ tới tụng kinh siêu thoát, rồi lo tống táng chu đáo, như vậy là đại ca tận tâm tận lực rồi, tẩu tẩu cũng được mát lòng mát dạ. Lời tôi nói thật, xin đại ca nghĩ lại.

Tây Môn Khánh nghe Bá Tước nói xong thì không khóc nữa, sai gia nhân đem trà lên, lại bảo Đại An:

- Người vào trong bảo lo đem đồ ăn lên đây ta cùng Tạ gia, Ứng gia và Ôn sư dùng.

Bá Tước hỏi:

- Vậy từ sáng tới giờ đại ca chưa ăn uống gì sao ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì từ lúc Nhị ca về nhà, tôi cứ bán loạn cả lên, sau đó thì Lục nương tôi từ trần, đã ăn uống gì đâu.

Bá Tước bảo:

- Vậy thì không được, tẩu tẩu như cái cành cái lá, mà đại ca như cái thân cái gốc, phải ăn uống đầy đủ để lo việc. Người chết thì đã chết rồi, nhưng người sống thì phải sống chứ.

Thật là:

Lời kia giảm mỗi đoạn trường

Lời kia giảm bớt sầu thương cho người.

Tây Môn Khánh nghe Bá Tước khuyên giải, cũng nguôi ngoai đôi phần.

HỎI 64

RỘN RỊP MA CHAY

Tây Môn Khánh nhờ Bá Tước khuyên giải nên cũng tạm khuây khỏa, đang trò chuyện thì hai anh em Ngô Đại Cữu và Ngô Nhị Cữu tới phân ưu. Hai người làm lễ trước bàn thờ Bình Nhi rồi mới vái chào Ứng Bá Tước và trò chuyện cùng mọi người.

Trong khi đó Đại An vào trong thưa với Nguyệt nương:

- Đó, Đại nương thấy không ? Tôi nói có sai đâu. Đại nương không tin, nhưng thử hỏi tại sao Ứng Nhị gia chỉ tới nói vài câu là gia gia sai đem đồ ăn ra ?

Kim Liên bảo:

- Thằng giặc chết dâm này gớm lắm, gia gia đi đâu cũng có nó đi theo, hèn gì nó chẳng hiểu tính nết gia gia.

Đại An cười:

- Tôi theo hầu gia gia từ lúc tôi còn nhỏ, nay lại không biết rõ bụng dạ của chủ hay sao.

Nguyệt nương hỏi:

- Có những ai cùng ăn với gia gia ?

Đại An đáp:

- Thì có Ngô Đại Cữu và Ngô Nhị Cữu mới tới, lại có Ôn sư phụ, Ứng Nhị gia, Hàn quản lý và cậu Kính Tế, kể luôn gia gia là tám người tất cả.

Nguyệt nương bảo:

- Cậu Kính Tế thì để mời vào trong này ăn được rồi, việc gì phải ngồi ở ngoài đó.